

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦY NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2018/HS-ST
Ngày 13-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đồng Xuân Dũng,

Bà Nguyễn Thị Lương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Chiến - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Bùi Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 105/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2018/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Bàn Quay T (tên gọi khác: M) sinh năm 1997, tại Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn K, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bàn A T và bà Lý Nhì M; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Tại Bản án số 06/2017/HSST ngày 28 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999 và 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999; ngày 17 tháng 7 năm 2017 Công an huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản; bị tạm giam từ ngày 30 tháng 7 năm 2018; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bàn Quay T là phạm nhân đang chấp hành án phạt tù tại điểm lao động lẻ số 3 thuộc Trại giam Xuân Nguyên ở xã Gia Minh, huyện Thủy Nguyên. Khoảng 13 giờ

30 phút ngày 29 tháng 6 năm 2018, cán bộ quản giáo Trại giam Xuân Nguyên xuất trại đưa T đi lao động tại Công ty sản xuất gạch Đá Bạc thuộc địa phận thôn 1 xã Gia Minh, huyện Thủy Nguyên. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, sau khi hoàn thành định mức công việc được bàn giao, T đi vệ sinh và nảy sinh ý định bỏ trốn. T cởi bộ quần áo phạm nhân đang mặc vứt lại trong nhà vệ sinh rồi trèo tường ra ngoài đi men theo bờ ruộng bỏ trốn khỏi khu vực quản lý của Trại giam Xuân Nguyên. T đi qua cầu Hang Lương sang xã Lưu Kỳ, huyện Thủy Nguyên, khi đến bờ đê T đã vào một chòi của người dân (không xác định được tên tuổi) lấy 01 áo phông màu đen mặc vào người. Thấy có lực lượng công an truy bắt, T đã bỏ trốn lên núi thuộc xã Lưu Kỳ, huyện Thủy Nguyên. Đến khoảng 05 giờ ngày 03 tháng 7 năm 2018 do bị đói và xác định không bỏ trốn được nên T đã đi xuống khu vực bờ sông thuộc thôn Hàm Long, xã Lưu Kỳ, huyện Thủy Nguyên và gặp bà Nguyễn Thị N sinh năm 1950 đang bắt ốc, T nói với bà N “cháu là phạm nhân T trốn Trại giam Xuân Nguyên ngày 29 tháng 6 năm 2018, cháu nhờ cô báo với cơ quan công an để cháu được đầu thú”. Sau khi bà N nói chuyện với T và xác định đúng T là phạm nhân đã bỏ trốn đang bị truy nã nên bà N đã gọi điện báo Công an xã Lưu Kỳ. Khoảng 06 giờ cùng ngày Công an xã Lưu Kỳ kết hợp với cán bộ Trại giam Xuân Nguyên đến nhà bà N bắt giữ T và đưa về Trại giam.

Tại Cơ quan điều tra, T đã khai nhận như nêu trên.

Ông Kiểm sát viên và bị cáo đồng ý với nội dung vụ án và hoạt động tố tụng đã thực hiện, không có ý kiến hay khiếu nại gì.

Bản Cáo trạng số 119/2018/CT-VKS ngày 19 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên truy tố Bàn Quay T về tội Trốn khỏi nơi giam theo khoản 1 Điều 386 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (BLHS). Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 386, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 56 của BLHS xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù; tổng hợp chung với phần hình phạt còn lại của Bản án số 06/2017/HSST ngày 28 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 42 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích và Trộm cắp tài sản (bị bắt đi thi hành án từ ngày 04/01/2018 và được trừ đi 03 ngày tạm giữ, tính đến ngày 30/7/2018 bị cáo còn phải thi hành 35 tháng tù của bản án này). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30 tháng 7 năm 2018; bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo trình bày nhận thức rõ hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm đã thực hiện và mong muốn được sự khoan hồng của pháp luật, được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thủy Nguyên và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên và Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Bàn Quay T đang chấp hành án phạt tù đối với Bản án số 06/2017/HSST ngày 28 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh theo quyết định thi hành án số 06/2017/QĐ-CA ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh tại điểm lao động lẻ số 3 thuộc Trại giam Xuân Nguyên ở xã Gia Minh, huyện Thủy Nguyên. Vào hồi 16 giờ 00 phút ngày 29 tháng 6 năm 2018, sau khi hoàn thành định mức công việc được giao, T đi vệ sinh và nảy sinh ý định bỏ trốn và đã trèo tường ra ngoài đi men theo bờ ruộng khu vực giam giữ để sang xã Lưu Kỳ, huyện Thủy Nguyên rồi lên núi thuộc xã Lưu Kỳ, huyện Thủy Nguyên lẫn trốn. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đang chấp hành án nên hiểu rõ nội quy, quy định của trại giam nhưng cố ý xâm phạm. Với hành vi nêu trên, bị cáo đã phạm tội Trốn khỏi nơi giam được quy định tại khoản 1 Điều 386 của BLHS. Các chứng cứ xác định bị cáo không có tội bị loại trừ.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm đã xâm phạm đến chế độ quản lý phạm nhân, chế độ tạm giam trong giai đoạn giam, giữ chấp hành án phạt tù, cải tạo phạm nhân đồng thời xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan và người có thẩm quyền trong thi hành án hình sự. Bị cáo đã bị kết án, đang chấp hành hình phạt, nay lại phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đầu thú là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[4] Về hình phạt: Với phân tích trên, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn và xử phạt bị cáo mức án bằng mức khởi điểm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp. Cần áp dụng khoản 2 Điều 56 của BLHS để tổng với phần hình phạt chưa chấp hành là 35 tháng 04 ngày của Bản án số 06/2017/HSST ngày 28 tháng 11 năm 2017 thành hình phạt chung, thời gian bị cáo trốn trại là 04 ngày (trốn trong thời gian đang chấp hành án từ ngày 30 tháng 6 đến ngày 02 tháng 7 năm 2018) không được tính vào thời gian chấp hành Bản án số 06.

[6] Về những vấn đề khác: Vụ án này không có dấu hiệu của việc bỏ lọt tội phạm hoặc hành vi phạm tội mới nên Hội đồng xét xử không phân tích chứng cứ để xem xét việc khởi tố vụ án hay yêu cầu Viện kiểm sát khởi tố vụ án hình sự. Chiếu ánh, quá trình điều tra không xác định được căn cước, lai lịch nên Cơ quan điều tra tách ra làm rõ xử lý sau là phù hợp pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 386, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt: Bàn Quay T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam”, tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành là 35 tháng 04 ngày của Bản án số 06/2017/HSST ngày 28 tháng 11 năm 2017 thành 59 (Năm mươi chín) tháng 04 (bốn) ngày, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam là 30 tháng 7 năm 2018. Thời gian bị cáo trốn trại khi đang chấp hành án là 04 ngày (từ ngày 30 tháng 6 đến ngày 02 tháng 7 năm 2018) không được tính vào thời gian đã chấp hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Bị cáo Bàn Quay T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra công an huyện Thủy Nguyên;
- Cơ quan THAHSCA huyện Thủy Nguyên;
- Trại tạm giam công an thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Văn Dũng

